

Hạ Long, ngày 25 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN SỐ: 02 NTHT  
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH,  
GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

**Dự án:** Công viên Đại Dương Hạ Long

**Hạng mục:** Thi công hạ tầng kỹ thuật

**Địa điểm xây dựng:** Phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

**1. Đối tượng nghiệm thu:** Hoàn thành giai đoạn thi công hạ tầng kỹ thuật dự án công viên Đại Dương Hạ Long, cụ thể:

- Công trình số (1): San nền;
- Công trình số (2): Hệ thống giao thông;
- Công trình số (3): Hệ thống cấp điện;
- Công trình số (4): Hệ thống cấp nước;
- Công trình số (5): Hệ thống thoát nước.

**2. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:**

**2.1. Đại diện Chủ Đầu Tư: Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long:**

Ông: Phạm Văn Hiệp Chức vụ: Giám đốc

**2.2. Đại diện Tư vấn QLDA: Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Dự án Mặt Trời:**

Ông: Đoàn Khắc Trung Chức vụ: Trưởng Ban QLDA

**2.3. Đại diện Tư vấn giám sát: Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Dự án Mặt Trời:**

Ông: Nguyễn Văn Mùi Chức vụ: TVGS Trưởng

**2.4. Đại diện nhà thầu thi công: Công ty TNHH Xây Dựng Nhật Quang:**

Ông: Hoàng Thuận Chức vụ: Giám đốc

**3. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: 14.h00 ngày 25 tháng 9 năm 2025

Kết thúc: 16.h00 ngày 25 tháng 9 năm 2025

Tại hiện trường thi công hạ tầng kỹ thuật, Dự án Công viên Đại Dương Hạ Long.

**4. Đánh giá bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng đã thực hiện:**

**a. Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Hợp đồng số 22B/2025/HĐXD/HLC-NQC ký ngày 06/6/2025

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận: Thiết kế thi công hạ tầng kỹ thuật.

- Biên bản nghiệm thu vật liệu, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn trước khi sử dụng;
- Các tài liệu thí nghiệm, quan trắc tại hiện trường.
- Kết quả thí nghiệm mẫu kiểm nghiệm của đối tượng nghiệm thu;
- Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng có liên quan;
- Bản vẽ hoàn công;
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng:
- QCVN 18: 2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng;
- TCVN 4055:2012 Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;
- TCVN 9398:2012 Trắc địa trong công trình - Yêu cầu chung;
- TCVN 8859:2011 - Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447:2012 Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4453: 1995 Kết cấu BT và BTCT toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9115:2012 Kết cấu bê tông cốt thép lắp ghép - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4085:2011 - Kết cấu gạch đá. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9113: 2012. Ống cống BTCT thoát nước;
- TCVN 11821:2017 Hệ thống ống chất dẻo thoát nước và nước thải chôn ngầm không chịu áp - II hệ thống ống thành kết cấu bằng poly (vinyl clorua) không lóá dẻo (PVC-U), polypropylen (PP) và polyetylen (PE);
- TCVN 5576-1991 - Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCVN 9208:2012 Lắp đặt cáp và dây điện cho các công trình công nghiệp;
- TCVN 7447-5-51:2010 Hệ thống lắp đặt điện hạ áp – Phần 5-51: Lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện- Quy tắc chung;
- Các tiêu chuẩn Việt Nam khác liên quan.
- Nhật ký thi công, nhật ký giám sát của chủ đầu tư và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Công tác chuẩn bị để triển khai bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng tiếp theo.

**b. Về chất lượng xây dựng bộ phận công trình hoặc giai đoạn thi công xây dựng:**



Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu:

- Thực hiện công tác nghiệm thu theo thiết kế, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn;

- Đánh giá chất lượng đối tượng nghiệm thu: Đảm bảo yêu cầu thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của bản vẽ thiết kế thi công, hợp đồng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật hiện hành.

**c. Đánh giá tiến độ thực hiện đến thời điểm nghiệm thu:**

- Đảm bảo tiến độ dự án.

**d. Các ý kiến khác, nếu có.**

- Không

**5. Kết luận:**

☒ Chấp thuận nghiệm thu. ☐ Không chấp thuận nghiệm thu.

- Lý do không chấp thuận nghiệm thu: .....

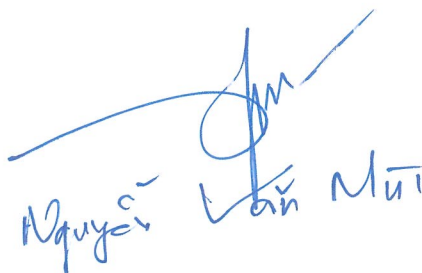
- Các sai sót còn tồn tại và các khiếm khuyết cần sửa chữa: .....

- Thời hạn khắc phục các sai sót và các khiếm khuyết: .....

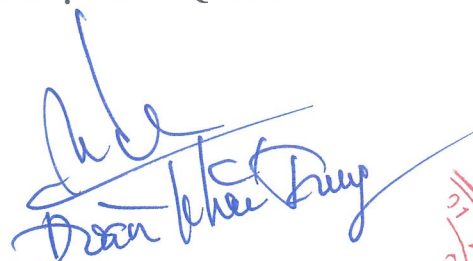
**6. Các thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu**

**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**  
  
**GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Văn Hiệp*

**ĐẠI DIỆN TƯ VẤN GIÁM SÁT**

  
*Nguyễn Văn Mui*

**ĐẠI DIỆN BAN QLDA**

  
*Đoàn Khắc Dũng*

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU THI CÔNG**

  
**GIÁM ĐỐC**  
*Hoàng Chuẩn*